



Ký bởi TRUNG TÂM THÔNG TIN - CÔNG BÁO
VĂN PHÒNG ỦY BAN NHÂN DÂN, ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
PHÚ THỌ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3419/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 04 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) của Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật tỉnh Phú Thọ khóa I, nhiệm kỳ 2026 - 2031

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Căn cứ Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Kết luận số 292-KL/TU ngày 07 tháng 7 năm 2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tỉnh về phương án nhân sự Đại hội lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2026 - 2031 của các Hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ;

Theo đề nghị của Chủ tịch Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật tỉnh Phú Thọ và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 8586/TTr-SNV ngày 24 tháng 9 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) của Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật tỉnh Phú Thọ đã được Đại hội thành lập của Hội thông qua ngày 23 tháng 7 năm 2026.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Điều 3. Chủ tịch Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật tỉnh Phú Thọ; Giám đốc Sở Nội vụ, Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Khắc Hiếu

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**ĐIỀU LỆ (SỬA ĐỔI, BỔ SUNG) CỦA HỘI LIÊN HIỆP VĂN HỌC
NGHỆ THUẬT TỈNH PHÚ THỌ KHÓA I, NHIỆM KỲ 2026 - 2031**
(Kèm theo Quyết định số: 3419/QĐ-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Tên gọi

- Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật tỉnh Phú Thọ.
- Tên tiếng Anh: Phu Tho Union of Literature and Arts Associations.

Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật tỉnh Phú Thọ (sau đây gọi tắt là Hội) là tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ cấp tỉnh. Được thành lập trên cơ sở tự nguyện, nhằm tập hợp, đoàn kết hội viên là những người hoạt động sáng tạo văn học, nghệ thuật trên địa bàn tỉnh, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên, hỗ trợ hội viên trong hoạt động nghiên cứu, sáng tạo văn học, nghệ thuật. Góp phần xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, bồi đắp các giá trị nhân văn, nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân tỉnh Phú Thọ.

Điều 3. Tư cách pháp lý, trụ sở, phạm vi và lĩnh vực hoạt động

- Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật tỉnh Phú Thọ có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng; hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam và Điều lệ Hội được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.
- Trụ sở của Hội đặt tại phường Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.
- Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật tỉnh Phú Thọ hoạt động trong phạm vi tỉnh Phú Thọ, trong lĩnh vực văn học, nghệ thuật và là thành viên của Ủy ban Toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam.
- Hội đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Phú Thọ; sự quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh, sự quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về lĩnh vực hoạt động chính của Hội và các sở, ngành khác có liên quan về lĩnh vực Hội hoạt động theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Nguyên tắc tổ chức, hoạt động

- Tự nguyện, tự quản.
- Dân chủ, bình đẳng, công khai, minh bạch.

3. Được hỗ trợ kinh phí thực hiện nhiệm vụ được giao.
4. Không vì mục đích lợi nhuận.
5. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ Hội.

Chương II

QUYỀN, NGHĨA VỤ, TRÁCH NHIỆM CỦA HỘI

Điều 5. Quyền của Hội

Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật tỉnh Phú Thọ có các quyền như sau:

1. Tổ chức, hoạt động theo Điều lệ Hội đã được phê duyệt.
2. Tuyên truyền tôn chỉ, mục đích hoạt động của Hội. Được cung cấp thông tin, phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.
3. Đại diện cho hội viên trong mối quan hệ đối nội, đối ngoại có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của Hội.
4. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Hội, hội viên và cộng đồng phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Hội.
5. Tổ chức, phối hợp hoạt động giữa các hội viên vì lợi ích chung của Hội.
6. Phổ biến, bồi dưỡng kiến thức cho hội viên; cung cấp thông tin cần thiết cho hội viên theo quy định của pháp luật.
7. Tham gia các chương trình, dự án, đề tài, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, các hoạt động tư vấn, phản biện chính sách theo đề nghị của cơ quan nhà nước.
8. Thành lập và quản lý chặt chẽ tổ chức thuộc Hội theo quy định của pháp luật và điều lệ hội phù hợp với tôn chỉ, mục đích và lĩnh vực hoạt động của Hội.
9. Được tham gia ý kiến trong xây dựng cơ chế, chính sách liên quan trực tiếp đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và lĩnh vực hoạt động của hội. Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với các vấn đề liên quan tới sự phát triển hội và lĩnh vực hội hoạt động. Được tham gia tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tổ chức các hoạt động dịch vụ khác theo quy định của pháp luật và được cấp chứng chỉ liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hội khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.
10. Phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan để thực hiện nhiệm vụ của Hội.
11. Thu hội phí của hội viên và hoạt động tạo nguồn thu từ kinh doanh, dịch vụ theo quy định của pháp luật để tự trang trải về kinh phí hoạt động.

12. Được tiếp nhận, quản lý và sử dụng các nguồn tài trợ, viện trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật, gắn với tôn chỉ, mục đích hoạt động, chức năng, nhiệm vụ của Hội.

13. Được Nhà nước hỗ trợ kinh phí thực hiện nhiệm vụ được giao.

14. Khen thưởng, kỷ luật theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

15. Hòa giải tranh chấp, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo liên quan đến Hội.

16. Quyền khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Nghĩa vụ, trách nhiệm của Hội

Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật tỉnh Phú Thọ có nghĩa vụ và trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Hội và các nhiệm vụ được cơ quan có thẩm quyền giao, cụ thể:

1. Trong công tác tuyên truyền, định hướng tư tưởng và phối hợp thực hiện nhiệm vụ chính trị

a) Tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hội; tuyên truyền, phổ biến Điều lệ, quy chế, quy định của Hội đến hội viên;

b) Tập hợp, bồi dưỡng đội ngũ văn nghệ sĩ có bản lĩnh chính trị, tư tưởng vững vàng, giàu lòng yêu nước, có trách nhiệm với xã hội; khuyến khích sáng tạo những tác phẩm có giá trị tư tưởng và nghệ thuật, phản ánh sâu sắc đời sống xã hội;

c) Định hướng hoạt động sáng tạo văn học, nghệ thuật gắn với nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng con người Việt Nam và phát triển văn hóa, văn học, nghệ thuật của tỉnh;

d) Gắn bó với Nhân dân, phản ánh chân thực đời sống xã hội; góp phần xây dựng con người hướng tới các giá trị chân, thiện, mỹ, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh;

đ) Tích cực tham gia đấu tranh, phê phán những biểu hiện tiêu cực, những quan điểm sai trái, lệch lạc trong lĩnh vực văn học, nghệ thuật; góp phần bảo vệ các giá trị văn hóa, đạo đức và truyền thống tốt đẹp của dân tộc theo quy định của pháp luật;

e) Tham mưu, đề xuất, tham gia góp ý với Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền trong việc xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách về văn hóa, văn học, nghệ thuật;

g) Thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về hoạt động văn học, nghệ thuật và hoạt động của Hội; giới thiệu, quảng bá hình ảnh đất nước, con người và văn hóa Phú Thọ;

h) Việc phát ngôn, cung cấp thông tin và thể hiện quan điểm của Hội về các vấn đề chính trị - xã hội, văn hóa, văn học, nghệ thuật được thực hiện theo thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ của Hội và quy định của pháp luật.

2. Trong tổ chức và hoạt động

a) Tổ chức hoạt động theo đúng tôn chỉ, mục đích, chức năng, nhiệm vụ của hội; chỉ đạo, quản lý chặt chẽ hoạt động của các tổ chức trực thuộc hội; quản lý, sử dụng kinh phí, tài sản được giao theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và điều lệ hội; chấp hành hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán của các cơ quan chức năng;

b) Không lợi dụng hoạt động của Hội để làm phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức, thuần phong mỹ tục, truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; không lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để thực hiện các hoạt động mê tín, dị đoan; không thực hiện hoạt động tài chính, kinh doanh trái pháp luật;

c) Không công nhận, vinh danh, suy tôn, phong tặng các danh hiệu trái quy định của pháp luật;

d) Hội hoạt động thuộc lĩnh vực nào phải chịu sự quản lý nhà nước của cơ quan quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực đó và các cơ quan có liên quan trong quá trình tổ chức và hoạt động theo quy định;

đ) Tập hợp, phát triển hội viên; tổ chức, phối hợp hoạt động giữa các hội viên vì lợi ích chung của hội và thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích hoạt động của hội.

e) Đề xuất sửa đổi, bổ sung điều lệ; quản lý chặt chẽ hoạt động của tổ chức thuộc hội theo quy định của pháp luật và điều lệ; xây dựng, hoàn thiện các quy chế, quy định của hội để làm cơ sở cho hội tổ chức, hoạt động phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

g) Tuân thủ các quy định về tiếp nhận, quản lý và sử dụng viện trợ nước ngoài và các quy định pháp luật khác có liên quan; quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn tài trợ, viện trợ và chịu trách nhiệm là chủ khoản viện trợ theo quy định của pháp luật.

h) Báo cáo hồ sơ tổ chức đại hội theo quy định của pháp luật hiện hành.

i) Sau khi miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay đổi chức vụ Chủ tịch, Phó chủ tịch, thành viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra, thay đổi trụ sở, sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Hội phải báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền và

cơ quan quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực chính mà hội hoạt động tương ứng với phạm vi hoạt động của hội theo quy định.

k) Việc đổi tên, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, đình chỉ có thời hạn và giải thể hội phải được sự đồng ý của cấp có thẩm quyền. Báo cáo việc thành lập các tổ chức thuộc hội với cơ quan nhà nước có thẩm quyền và cơ quan quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực chính mà hội hoạt động tương ứng với phạm vi hoạt động của hội theo quy định và chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý trực tiếp, toàn diện tổ chức, hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Phú Thọ và các cơ quan có liên quan theo quy định của pháp luật và điều lệ hội. Việc thay đổi trụ sở, thành lập tổ chức thuộc hội phải bảo đảm đúng quy định pháp luật và thông báo bằng văn bản đến cấp có thẩm quyền theo quy định, cơ quan nhà nước có thẩm quyền và cơ quan quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực chính mà hội hoạt động tương ứng với phạm vi hoạt động của hội theo quy định.

l) Xây dựng chương trình, kế hoạch hằng năm, trong đó phải xác định rõ chi tiết số lượng, khối lượng nhiệm vụ phân ngân sách nhà nước hỗ trợ xin ý kiến cơ quan có thẩm quyền được phân công theo dõi, chỉ đạo hội trước ngày 30 tháng 6. Định kỳ 06 tháng và khi có yêu cầu gửi báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động đến Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp, với cơ quan nhà nước có thẩm quyền và cơ quan quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực chính mà hội hoạt động tương ứng với phạm vi hoạt động của hội (riêng báo cáo năm, Hội thực hiện xong trước ngày 31 tháng 12 hằng năm).

m) Báo cáo kết quả giải quyết tranh chấp, đơn, thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo liên quan đến hội với cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Đồng thời chấp hành sự hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong việc tuân thủ pháp luật và điều lệ hội.

n) Lập và lưu giữ tại trụ sở hội danh sách hội viên, tổ chức thuộc hội, sổ sách, chứng từ về tài sản, tài chính của hội, biên bản các cuộc họp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra hội.

o) Việc sử dụng kinh phí của hội phải chấp hành quy định của pháp luật và điều lệ hội; đảm bảo công khai, minh bạch; nộp thuế, phí, lệ phí và thực hiện chế độ kế toán, kiểm toán, thống kê theo quy định của pháp luật; phải đăng ký mã số thuế và kê khai thuế theo quy định của pháp luật về thuế. Hàng năm, hội báo cáo quyết toán tài chính theo quy định của Nhà nước gửi cơ quan tài chính cùng cấp, cơ quan quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực chính mà hội hoạt động và cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định. Chịu sự thanh tra, kiểm tra về việc thu, chi, quản lý và sử dụng tài chính, tài sản của cơ quan tài chính cùng cấp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định.

p) Ban hành các quy chế về hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra hội; quản lý, sử dụng tài sản, tài chính của hội; khen thưởng, kỷ luật; quản lý hội viên; giải quyết kiến nghị, phản ánh, tranh chấp, khiếu nại, tố cáo liên quan đến hội; quản lý và sử dụng con dấu của hội và các quy định khác phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ hội. Xây dựng và ban hành quy tắc đạo đức trong hoạt động của hội. Xin ý kiến cấp có thẩm quyền theo quy định về chương trình, kế hoạch hoạt động hàng năm và đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường; mời đại diện cấp có thẩm quyền theo quy định dự họp Ban Thường vụ theo quy định.

q) Cập nhật tình hình tổ chức, hoạt động của hội vào cơ sở dữ liệu về hội và phối hợp xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu về hội.

r) Thực hiện các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng, phòng chống rửa tiền, tài trợ khủng bố.

s) Nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

3. Trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn

a) Tập hợp, đoàn kết, bồi dưỡng đội ngũ văn nghệ sĩ, khuyến khích, tạo điều kiện và hỗ trợ hội viên trong hoạt động sáng tác, nghiên cứu, lý luận, phê bình văn học, nghệ thuật, phát huy khả năng sáng tạo, góp phần xây dựng và phát triển nền văn học, nghệ thuật của tỉnh;

b) Phát hiện, bồi dưỡng tài năng, năng khiếu văn học, nghệ thuật, tổ chức các hoạt động sáng tác, tham quan thực tế, giao lưu, trao đổi nghiệp vụ, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nhằm nâng cao trình độ cho văn nghệ sĩ, hội viên;

c) Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức các cuộc thi, trại sáng tác, hội thảo, tọa đàm, triển lãm, biểu diễn và các hoạt động chuyên môn khác trong lĩnh vực văn học, nghệ thuật theo quy định của pháp luật;

d) Giới thiệu, phổ biến, quảng bá các tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị của các tác giả trong và ngoài tỉnh, tiếp thu, giới thiệu tinh hoa văn hóa, văn học, nghệ thuật của Việt Nam và thế giới, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa, văn nghệ của Nhân dân;

đ) Góp phần bảo tồn, phát huy và phát triển các giá trị văn hóa truyền thống, bản sắc văn hóa, văn nghệ vùng Đất Tổ; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, góp phần nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân;

e) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức xét, trao Giải thưởng Văn học nghệ thuật hằng năm và các giải thưởng khác theo quy định;

g) Chỉ đạo, hướng dẫn, định hướng hoạt động chuyên môn của các Chi hội chuyên ngành trực thuộc; tạo điều kiện để các Chi hội phát huy vai trò trong tập hợp, đoàn kết và phát triển đội ngũ văn nghệ sĩ;

h) Tham gia tư vấn, phản biện, góp ý đối với các chương trình, đề án, cơ chế, chính sách liên quan đến văn hóa, văn học, nghệ thuật theo đề nghị của cơ quan có thẩm quyền;

i) Phối hợp với các cấp ủy Đảng, chính quyền, các ban, sở, ngành, đoàn thể của tỉnh, các Hội bạn và các cơ quan, tổ chức ở Trung ương trong hoạt động chuyên môn, góp phần thúc đẩy văn học, nghệ thuật của tỉnh phát triển.

Chương III

HỘI VIÊN

Điều 7. Hội viên và cơ cấu hội viên

1. Hội viên của Hội gồm hội viên chính thức và hội viên danh dự

a) Hội viên chính thức là công dân Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực văn học, nghệ thuật, có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của Điều lệ Hội, tự nguyện làm đơn xin gia nhập Hội, được Hội xem xét, công nhận và được hưởng đầy đủ các quyền, thực hiện các nghĩa vụ của hội viên theo quy định của Điều lệ Hội;

b) Hội viên danh dự

- Là cá nhân có uy tín, có nhiều đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật, văn hóa của tỉnh hoặc có những đóng góp tích cực cho hoạt động của Hội, được Hội xem xét, công nhận theo quy định của Điều lệ Hội.

- Là tổ chức, cá nhân tự nguyện hỗ trợ về tài chính, vật chất hoặc các nguồn lực hợp pháp khác cho hoạt động của Hội, góp phần xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật của tỉnh, được Hội xem xét, công nhận theo quy định của Điều lệ Hội.

- Hội viên danh dự không nhất thiết phải là người hoạt động chuyên môn trong lĩnh vực văn học, nghệ thuật.

2. Cơ cấu hội viên chính thức của Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật tỉnh Phú Thọ bao gồm những người hoạt động văn học, nghệ thuật trên các lĩnh vực: Sáng tác, biểu diễn, nghiên cứu, lý luận phê bình, dịch thuật, sưu tầm văn nghệ, nghệ nhân dân gian.

Điều 8. Tiêu chuẩn hội viên

1. Tiêu chuẩn chung

a) Là công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, sống, làm việc, công tác trên địa bàn tỉnh Phú Thọ; trường hợp không sống, làm việc, công tác trên địa bàn tỉnh Phú Thọ nhưng có đóng góp, cống hiến cho sự nghiệp văn

học, nghệ thuật của tỉnh Phú Thọ và đáp ứng đầy đủ các điều kiện, tiêu chuẩn để trở thành hội viên thì được xem xét, kết nạp vào Hội; có phẩm chất chính trị vững vàng; chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; có những tác phẩm văn học nghệ thuật được công bố ở Trung ương, địa phương, được đăng tải trên Tạp chí Văn nghệ của tỉnh Phú Thọ, các báo, tạp chí của các Hội chuyên ngành Trung ương;

b) Về trình độ văn hóa: Có trình độ tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) hoặc tương đương trở lên; có ít nhất 02 năm hoạt động trong lĩnh vực sáng tác, biểu diễn, nghiên cứu văn học, nghệ thuật; tích cực tham gia các hoạt động của Hội, có tác phẩm được đăng, giới thiệu trên Tạp chí Văn nghệ tỉnh Phú Thọ hoặc các hoạt động chuyên môn do Hội tổ chức;

c) Về sức khỏe: Có đủ sức khỏe để tham gia các hoạt động sáng tác, thể hiện văn học nghệ thuật. Người vào Hội lần đầu tuổi đời không quá 65 (đối với nam) và không quá 62 (đối với nữ);

d) Ngoài các tiêu chuẩn nêu trên, trường hợp người xin vào Hội không đáp ứng tiêu chuẩn về độ tuổi nhưng có quá trình hoạt động, cống hiến hoặc thành tích đặc biệt trong lĩnh vực văn học, nghệ thuật, Ban Chấp hành Hội xem xét, quyết định;

đ) Ban Chấp hành Hội xem xét, quyết định việc kết nạp hội viên và hội viên danh dự.

2. Tiêu chuẩn theo lĩnh vực hoạt động

a) Lĩnh vực Văn học

- Đối với Văn xuôi: Có ít nhất 01 đầu sách hoặc 03 truyện ngắn, ghi chép hoặc bút ký văn học được giới thiệu, đăng tải ở các báo chí chuyên ngành Trung ương và Tạp chí Văn nghệ của tỉnh Phú Thọ;

- Đối với Thơ: Có ít nhất 01 tập thơ hoặc 05 bài thơ được giới thiệu, đăng tải trên các Tạp chí chuyên ngành ở Trung ương hoặc Tạp chí Văn nghệ của tỉnh Phú Thọ;

- Đối với Lý luận phê bình, dịch thuật văn học: Phải có 01 tập sách hoặc ít nhất 05 bài viết, dịch tác phẩm đăng trên các tạp chí chuyên ngành Trung ương, địa phương và Tạp chí Văn nghệ của Hội;

b) *Lĩnh vực Mỹ thuật*: Có ít nhất 03 tác phẩm được trưng bày Triển lãm từ cấp tỉnh trở lên, trong đó có ít nhất 01 tác phẩm trưng bày triển lãm ở cấp khu vực trở lên và có từ 03 - 05 tác phẩm khác được in ấn, đăng tải trên các báo chí hoặc triển lãm ở Trung ương, địa phương;

c) *Lĩnh vực Âm nhạc*: Có ít nhất từ 03 ca khúc được sử dụng ở cấp Khu vực, Trung ương và địa phương (hội diễn, đăng tải ở các báo, tạp chí, phát trên

sống PT - TH hoặc sử dụng trong các chương trình nghệ thuật quần chúng cấp tỉnh, bộ ngành Trung ương);

d) Lĩnh vực Múa

- Với biên đạo: Phải là người thường xuyên hoạt động sáng tác, có tác phẩm đoạt thành tích, giải thưởng tại các hội diễn khu vực và toàn quốc;

- Với diễn viên: Có diễn xuất tốt, tham gia tích cực nhiều tiết mục trong phong trào văn nghệ ở địa phương, hội diễn của các bộ ngành đoạt giải khu vực và toàn quốc.

đ) Lĩnh vực Sân khấu

- Sáng tác: Có ít nhất từ 03 tiểu phẩm, kịch bản được sử dụng trong hội diễn nghệ thuật ở cấp tỉnh trở lên;

- Về biểu diễn: Đối với diễn viên, phải là diễn viên xuất sắc, được ít nhất một Huy chương Vàng, Huy chương Bạc, Huy chương Đồng tại Hội diễn, Liên hoan nghệ thuật cấp tỉnh, khu vực và toàn quốc. Nếu là nghệ sĩ thể hiện lời bình, lời thoại, chỉ huy phải có quá trình hoạt động từ 03 năm trở lên, phục vụ các chương trình nghệ thuật. Nghệ nhân phải được dư luận quần chúng thừa nhận, được giới thiệu trên báo chí, được Hội đồng chuyên môn khẳng định bằng danh hiệu Nghệ nhân ưu tú, Nghệ nhân Nhân dân.

e) Lĩnh vực Nhiếp ảnh: Có ít nhất 03 tác phẩm được trưng bày tại các triển lãm từ cấp khu vực trở lên và có từ 03 đến 05 tác phẩm khác được giới thiệu trên các báo chí của Trung ương và địa phương;

g) Lĩnh vực Nghiên cứu, sưu tầm văn nghệ dân gian: Phải có 01 tập sách hoặc ít nhất 05 bài viết đăng trên các tạp chí chuyên ngành Trung ương, địa phương và Tạp chí Văn nghệ của tỉnh Phú Thọ, được dư luận đánh giá cao; được Hội đồng Nghệ thuật của Hội thẩm định và thừa nhận;

h) Ngoài các tiêu chí trên những cộng tác viên hoạt động nghiên cứu, phê bình, giới thiệu ở lĩnh vực nào muốn vào Hội thì phải có tác phẩm tương đương với sáng tác ở lĩnh vực ấy.

Điều 9. Quyền lợi và nghĩa vụ của hội viên

1. Quyền lợi của hội viên

a) Được Hội bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp theo quy định của pháp luật;

b) Được Hội cung cấp thông tin liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hội, được tham gia mọi sinh hoạt về chính trị và các hoạt động văn học nghệ thuật do Chi hội và Hội tổ chức;

c) Được tham gia thảo luận các chủ trương công tác của Hội, các Hội chuyên ngành Trung ương theo quy định; được kiến nghị và đề xuất ý kiến với

các cơ quan có thẩm quyền về những vấn đề có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Chi hội và Hội;

d) Được dự Đại hội, ứng cử, đề cử, bầu cử Ban Chấp hành và tham gia biểu quyết các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Điều lệ Hội;

đ) Được cấp thẻ hội viên, được giới thiệu hội viên mới, được khen thưởng theo quy định của Hội;

e) Được quyền xin ra khỏi Hội hoặc giới thiệu, chuyển sinh hoạt về tổ chức Hội cùng cấp khi thay đổi nơi ở;

g) Hội viên cao tuổi, không còn khả năng hoạt động chuyên môn sẽ được Hội quan tâm, thăm hỏi, động viên và thực hiện các chính sách ưu đãi phù hợp theo quy định của Hội;

h) Hội viên 75 tuổi trở lên đối với nam và 72 tuổi trở lên đối với nữ được miễn đóng hội phí;

i) Được Hội quan tâm, thăm hỏi, động viên khi bản thân hội viên gặp hoạn nạn hoặc mắc bệnh hiểm nghèo; được thăm hỏi, chia sẻ trong việc hiếu, hỷ của hội viên và tứ thân phụ mẫu, phù hợp với quy định, điều kiện và khả năng của Hội;

k) Hội viên danh dự được hưởng các quyền và thực hiện các nghĩa vụ phù hợp với tư cách hội viên theo quy định của Điều lệ Hội; không có quyền biểu quyết các vấn đề của Hội và không có quyền ứng cử, đề cử, bầu cử.

2. Nghĩa vụ của hội viên

a) Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chấp hành Điều lệ, quy định của Hội. Nêu cao tinh thần trách nhiệm hội viên trong việc chấp hành Điều lệ Hội và các quy định của Hội, tham gia đầy đủ các đợt sinh hoạt, hội họp và các hoạt động sáng tác của Chi hội và Hội khi được triệu tập;

b) Tham gia các hoạt động và sinh hoạt của Hội; đoàn kết, hợp tác với các hội viên khác để xây dựng Hội phát triển vững mạnh;

c) Có ý thức giữ gìn, nâng cao uy tín của Chi hội và Hội trong quan hệ giao lưu, hợp tác các Hội bạn và bạn bè Quốc tế. Không được nhân danh Hội trong các quan hệ giao dịch, trừ khi được lãnh đạo Hội phân công bằng văn bản;

d) Đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau, tham gia phát hiện, bồi dưỡng các tài năng văn học, nghệ thuật và giới thiệu hội viên mới;

đ) Có tác phẩm đóng góp tích cực cho hoạt động chuyên ngành, hoạt động báo chí, xuất bản và các cuộc thi, cuộc trưng bày, triển lãm, biểu diễn, liên hoan nghệ thuật do Chi hội, Hội, tỉnh và Trung ương tổ chức. Các nghĩa vụ về

hoạt động chuyên môn, sáng tác, báo cáo hoạt động sáng tạo chỉ áp dụng đối với hội viên chính thức;

e) Hằng quý báo cáo với Chi hội về những hoạt động sáng tạo của mình. Thường xuyên trao đổi kinh nghiệm, đề xuất với Chi hội và Hội để cải tiến lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của Chi hội và Hội;

g) Thực hiện đóng hội phí đầy đủ theo quy định của Hội.

Điều 10. Thủ tục, thẩm quyền kết nạp hội viên

Thủ tục xin gia nhập Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật tỉnh Phú Thọ (hồ sơ hội viên theo mẫu do Hội quy định được cung cấp tại Văn phòng Hội) gồm:

1. Đơn xin gia nhập Hội; sơ yếu lý lịch (được cơ quan chủ quản, hoặc chính quyền địa phương xác nhận); 02 ảnh chân dung; bản tóm tắt quá trình hoạt động văn học nghệ thuật (phải có bản sao, hoặc bản chính tác phẩm theo tiêu chuẩn quy định gửi kèm theo mẫu hồ sơ).

2. Người vào Hội phải được 02 hội viên cùng chuyên ngành giới thiệu. Sau khi có ý kiến nhận xét, đánh giá của đại diện Chi hội chuyên ngành, Ban Công tác hội viên của Hội tiến hành họp thẩm định hồ sơ đối với từng trường hợp cụ thể, trình Ban Chấp hành xem xét, quyết định kết nạp hội viên bằng hình thức bỏ phiếu kín. Việc xét kết nạp hội viên được thực hiện mỗi năm một lần, vào cuối năm.

3. Người xin vào Hội được kết nạp khi có tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số Ủy viên Ban Chấp hành Hội có mặt tại cuộc họp. Kết quả kết nạp được Ban Chấp hành xem xét, quyết định theo quy định. Những trường hợp đặc biệt hoặc kết nạp hội viên danh dự, hội viên tài trợ do Ban Chấp hành xem xét thống nhất quyết định.

4. Thời gian tham gia Hội của hội viên được tính từ ngày quyết định kết nạp hội viên có hiệu lực.

Điều 11. Rút tên, xóa tên khỏi danh sách hội viên

Hội viên được xem xét rút tên hoặc xóa tên khỏi danh sách hội viên trong các trường hợp sau:

1. Bản thân hội viên có đơn xin ra khỏi Hội.

2. Hội viên là đảng viên bị xử lý kỷ luật theo quy định của Đảng; hội viên vi phạm pháp luật và đã có kết luận của cơ quan có thẩm quyền thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, Ban Chấp hành Hội xem xét, quyết định việc rút tên, xóa tên khỏi danh sách hội viên.

3. Hội viên không đóng hội phí, không tham gia sinh hoạt tại Chi hội, không còn hoạt động trong lĩnh vực văn học, nghệ thuật từ 03 năm trở lên mà không có lý do chính đáng. Chi hội có trách nhiệm rà soát, báo cáo Ban Công

tác hội viên đề tổng hợp, tham mưu, trình Ban Chấp hành Hội xem xét, quyết định việc rút tên khỏi danh sách hội viên. Việc rút tên trong trường hợp này không phải là hình thức kỷ luật hội viên.

4. Hội viên có hành vi gây mất đoàn kết, chia rẽ nội bộ, làm ảnh hưởng xấu đến uy tín, danh dự của tổ chức Hội thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, Ban Kiểm tra Hội tổ chức kiểm tra, xác minh và kết luận về hành vi vi phạm. Ban Công tác hội viên có trách nhiệm tiếp nhận kết luận của Ban Kiểm tra, tham mưu, đề xuất hình thức xử lý, hoàn thiện hồ sơ và trình Ban Chấp hành Hội xem xét, quyết định xóa tên khỏi danh sách hội viên theo quy định. Xóa tên khỏi danh sách hội viên là một hình thức kỷ luật đối với hội viên.

5. Quyết định rút tên hoặc xóa tên khỏi danh sách hội viên được thông báo bằng văn bản đến hội viên và Chi hội nơi hội viên sinh hoạt để biết, thực hiện.

Chương IV

CƠ CẤU TỔ CHỨC HỘI

Điều 12. Cơ cấu tổ chức

1. Đại hội.
2. Ban Chấp hành Hội.
3. Ban Thường vụ Hội.
4. Ban Kiểm tra Hội.
5. Các tổ chức thuộc Hội gồm: Văn phòng Hội và bộ phận chuyên môn nghiệp vụ.

Điều 13. Đại hội

1. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật tỉnh Phú Thọ là Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường. Đại hội nhiệm kỳ được tổ chức 05 năm một lần. Nếu có 2/3 tổng số hội viên chính thức yêu cầu thì Ban Chấp hành xin ý kiến cấp có thẩm quyền và có thể triệu tập Đại hội bất thường.

2. Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường được tổ chức dưới hình thức Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu. Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu được tổ chức khi có trên 1/2 (một phần hai) số hội viên chính thức hoặc có trên 1/2 (một phần hai) số đại biểu chính thức được triệu tập có mặt.

3. Nhiệm vụ của Đại hội

- a) Báo cáo số lượng đại biểu tham dự đại hội và báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu tham dự đại hội;
- b) Thông qua chương trình đại hội, quy chế đại hội, quy chế bầu cử;

c) Thảo luận, thông qua báo cáo tổng kết nhiệm kỳ và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ tiếp theo của Hội; báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra; báo cáo tài chính của Hội;

d) Thảo luận, thông qua Điều lệ Hội; quyết định việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội hoặc tiếp tục thực hiện Điều lệ hiện hành; quyết định việc đổi tên Hội (nếu có) theo quy định của pháp luật;

đ) Chia, tách; sáp nhập, hợp nhất (nếu có);

e) Thông qua đề án nhân sự Đại hội; biểu quyết số lượng thành viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra cho cả nhiệm kỳ của hội; đề cử, ứng cử vào danh sách Ban Chấp hành; Ban Kiểm tra Hội;

g) Bầu Ban Chấp hành;

h) Các vấn đề khác theo quy định của Điều lệ Hội;

i) Thông qua nghị quyết Đại hội.

4. Nguyên tắc biểu quyết tại Đại hội

a) Đại hội có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Đại hội quyết định;

b) Việc biểu quyết thông qua các quyết định của Đại hội phải được quá 1/2 tổng số đại biểu chính thức được triệu tập tán thành.

Điều 14. Ban Chấp hành Hội

1. Ban Chấp hành Hội là cơ quan lãnh đạo giữa 02 nhiệm kỳ Đại hội do Đại hội bầu trong số các hội viên chính thức của Hội. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, sức khỏe, độ tuổi của ủy viên Ban Chấp hành do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Chấp hành trùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chấp hành Hội

a) Ban Chấp hành Hội có nhiệm vụ tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hội, các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và Ủy ban Toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Hội để phục vụ các nhiệm vụ chính trị của tỉnh và nhu cầu hưởng thụ các giá trị văn hóa tinh thần ngày càng cao của Nhân dân;

b) Chuẩn bị và quyết định triệu tập Đại hội;

c) Xây dựng và ban hành chương trình, kế hoạch hoạt động toàn khóa của Hội (có thể điều chỉnh bổ sung trên cơ sở thực tế của từng năm theo yêu cầu nhiệm vụ). Phân công nhiệm vụ các ủy viên Ban Thường vụ, ủy viên Ban Chấp hành phụ trách các lĩnh vực, Chi hội chuyên ngành;

d) Thảo luận và thông qua các báo cáo thường kỳ, sơ kết 06 tháng, tổng kết một năm; Quyết định chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của Hội;

đ) Quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy của Hội. Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra; Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội; Quy chế quản lý, sử dụng con dấu của Hội; Quy chế khen thưởng, kỷ luật; Quy chế giải quyết kiến nghị, phản ánh, tranh chấp, khiếu nại, tố cáo; Quy chế quản lý hội viên; Quy tắc đạo đức trong hoạt động của hội, các quy chế khác và quy định trong nội bộ Hội phù hợp với quy định của Điều lệ Hội và quy định của pháp luật;

e) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, tạm đình chỉ công tác và cho phép công tác trở lại đối với Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, ủy viên Ban Thường vụ, ủy viên Ban Chấp hành, Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban, ủy viên Ban Kiểm tra; bầu bổ sung ủy viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra. Số Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra bầu bổ sung không được quá 1/3 số lượng thành viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra đã được Đại hội quyết định. Tổng số thành viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra (kể cả ủy viên Ban Chấp hành, Ban kiểm tra được bổ sung) không vượt quá số lượng thành viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra đã được Đại hội biểu quyết thông qua;

g) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của Điều lệ Hội.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Chấp hành

a) Ban Chấp hành hoạt động theo Quy chế của Ban Chấp hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội;

b) Ban Chấp hành mỗi năm họp 03 tháng 1 lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Ban Thường vụ hoặc trên 2/3 tổng số thành viên Ban Chấp hành. Ban Chấp hành có thể tổ chức họp trực tiếp hoặc qua nền tảng ứng dụng trực tuyến hoặc kết hợp cả hai hình thức trực tiếp và trực tuyến do Ban Chấp hành quyết định;

c) Các cuộc họp của Ban Chấp hành là hợp lệ khi có 2/3 thành viên Ban Chấp hành tham gia dự họp. Ban Chấp hành có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Chấp hành quyết định;

d) Các nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành được thông qua khi có trên 2/3 tổng số thành viên Ban Chấp hành biểu quyết tán thành. Trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch Hội;

đ) Giữa hai kỳ họp, Ban Chấp hành có thể biểu quyết hoặc quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Ban Chấp hành thông qua việc lấy ý kiến Ban Chấp hành bằng văn bản.

4. Miễn nhiệm, bãi nhiệm Ủy viên Ban Chấp hành

a) Miễn nhiệm: Ủy viên Ban Chấp hành có đơn xin thôi tham gia Ban Chấp hành vì lý do chính đáng hoặc do điều kiện, hoàn cảnh không thể tiếp tục thực hiện nhiệm vụ thì Ban Thường trực Hội xem xét, báo cáo Ban Chấp hành quyết định việc miễn nhiệm;

b) Bãi nhiệm: Trường hợp Ủy viên Ban Chấp hành không hoàn thành nhiệm vụ, không còn đủ uy tín, vi phạm Điều lệ Hội, quy chế hoạt động hoặc các quy định của Hội thì Ban Thường trực Hội báo cáo Ban Chấp hành xem xét, thực hiện quy trình bỏ phiếu và quyết định việc bãi nhiệm;

c) Trường hợp hội viên có văn bản đề nghị xem xét tư cách hoặc mức độ hoàn thành nhiệm vụ của một hoặc một số Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường trực Hội có trách nhiệm xem xét, xác minh và báo cáo Ban Chấp hành. Trường hợp cần thiết, Ban Chấp hành tổ chức lấy phiếu tín nhiệm để làm cơ sở xem xét, quyết định việc bãi nhiệm theo quy định;

d) Ban Chấp hành có quyền biểu quyết hoặc bỏ phiếu kín để bãi miễn các chức danh do Ban Chấp hành bầu ra khi người giữ chức danh vi phạm Điều lệ Hội, nghị quyết của Ban Chấp hành hoặc có hành vi làm ảnh hưởng đến uy tín của Hội;

e) Đối với thành viên các tổ chức thuộc Hội do Ban Chấp hành bầu, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, Ban Chấp hành xem xét, quyết định hình thức xử lý phù hợp.

Điều 15. Ban Thường vụ Hội

1. Ban Thường vụ Hội do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành; Ban Thường vụ Hội gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các ủy viên. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn thành viên Ban Thường vụ do Ban Chấp hành quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Thường vụ trùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thường vụ

a) Giúp Ban Chấp hành triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hội; tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành; lãnh đạo hoạt động của Hội giữa hai kỳ họp Ban Chấp hành;

b) Chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập họp Ban Chấp hành;

c) Quyết định thành lập các tổ chức thuộc Hội theo nghị quyết của Ban Chấp hành; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm lãnh đạo các tổ chức thuộc Hội;

d) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của Điều lệ Hội. Ban Thường vụ 03 tháng (01 quý) họp một lần (tổ chức họp trước khi họp Ban Chấp hành). Khi cần Thường trực Hội hoặc Chủ tịch Hội có thể triệu tập họp đột xuất.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Thường vụ

a) Ban Thường vụ hoạt động theo Quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội;

b) Ban Thường vụ có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Chủ tịch Hội hoặc trên 2/3 tổng số thành viên Ban Thường vụ. Ban Thường vụ có thể tổ chức họp trực tiếp hoặc qua nền tảng ứng dụng trực tuyến hoặc kết hợp cả hai hình thức trực tiếp và trực tuyến do Ban Thường vụ quyết định;

c) Các cuộc họp của Ban Thường vụ là họp lệ khi có 2/3 thành viên Ban Thường vụ tham gia dự họp. Ban Thường vụ có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Thường vụ quyết định;

d) Các nghị quyết, quyết định của Ban Thường vụ được thông qua khi có trên 2/3 tổng số thành viên Ban Thường vụ biểu quyết tán thành. Trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch Hội;

đ) Giữa hai kỳ họp, Ban Thường vụ có thể biểu quyết hoặc quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ thông qua việc lấy ý kiến Ban Thường vụ bằng văn bản.

Điều 16. Thường trực Hội (Chủ tịch và các Phó Chủ tịch chuyên trách)

1. Chủ tịch Hội là người đứng đầu Hội và là Thủ trưởng cơ quan Hội, chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành toàn diện các hoạt động của Hội; chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, trước cấp có thẩm quyền và trước pháp luật về hoạt động của Hội theo quy định.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn của Chủ tịch Hội:

2.1. Tiêu chuẩn

a) Chấp hành và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

b) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;

c) Có uy tín và hiểu biết về lĩnh vực hội hoạt động;

d) Có quốc tịch Việt Nam;

e) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không có án tích.

2.2. Điều kiện

a) Không giữ chức danh Chủ tịch quá 02 Hội;

b) Không phải là cán bộ, công chức trong các cơ quan, tổ chức đang trực tiếp quản lý hoặc tham mưu quản lý nhà nước về lĩnh vực hoạt động chính của

hội; trừ trường hợp được cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ;

c) Nhân sự dự kiến Chủ tịch Hội là cán bộ, công chức, viên chức hoặc là cán bộ, công chức, viên chức đã nghỉ hưu phải được cấp có thẩm quyền đồng ý bằng văn bản theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ;

d) Ngoài những tiêu chuẩn, điều kiện chung quy định tại điểm a, điểm b khoản này, Hội quy định cụ thể tiêu chuẩn, điều kiện, độ tuổi, sức khỏe, nhiệm kỳ của Chủ tịch Hội phù hợp với quy định của pháp luật;

2.3. Đáp ứng các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật và của cơ quan có thẩm quyền.

3. Chủ tịch Hội có nhiệm vụ

a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội;

b) Chịu trách nhiệm toàn diện trước cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập Hội, cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực hoạt động chính của Hội, trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội về mọi hoạt động của Hội;

c) Chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết của Ban Chấp hành, kết luận của Ban Thường vụ, các Chỉ thị, Nghị quyết, hướng dẫn của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và Ủy ban Toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam, triển khai các nhiệm vụ chuyên môn của các Hội chuyên ngành Trung ương;

d) Điều hành các hoạt động của Hội. Liên hệ với hội viên và các tác giả hoạt động văn nghệ ở trong và ngoài tỉnh, đẩy mạnh các hoạt động văn học nghệ thuật giúp đỡ hội viên thực hiện có kết quả nhiệm vụ sáng tạo văn học, nghệ thuật;

đ) Chỉ đạo công tác chuẩn bị nội dung, chương trình và các điều kiện cần thiết phục vụ các cuộc họp thường kỳ, đột xuất của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành; tổng hợp, hoàn thiện báo cáo công tác của Ban Chấp hành trình Đại hội theo quy định;

e) Chỉ đạo các hoạt động và sinh hoạt của Hội, học tập chính trị, hoạt động nghiệp vụ; tổ chức lớp tập huấn, lớp năng khiếu sáng tác, trại sáng tác, đi thâm nhập thực tế, hội thảo chuyên đề, công tác biên tập, xuất bản và phát hành, quảng bá những ấn phẩm của Hội, hội viên;

g) Chỉ đạo, điều hành công tác liên hệ và phối hợp với các cơ quan văn học nghệ thuật ở Trung ương, các cơ quan đoàn thể, địa phương trong tỉnh, các cơ quan văn nghệ ở địa phương và tỉnh bạn để tổ chức các hoạt động phong trào, bàn bạc trao đổi kinh nghiệm công tác của Hội và thay mặt Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội làm công tác đối ngoại, tổ chức các hoạt động giao lưu văn học nghệ thuật với các đối tác trong và ngoài nước;

h) Chủ trì các phiên họp của Ban Chấp hành; chỉ đạo chuẩn bị, triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Ban Thường vụ. Thay mặt Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Thường trực ký các văn bản của Hội;

i) Khi Chủ tịch Hội vắng mặt, việc chỉ đạo, điều hành giải quyết công việc của Hội được ủy quyền bằng văn bản cho một Phó Chủ tịch Hội;

k) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của Điều lệ Hội.

4. Phó Chủ tịch Hội do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Thường vụ Hội.

5. Số lượng Phó Chủ tịch Hội: Thực hiện theo quy định của cấp có thẩm quyền.

Tiêu chuẩn Phó Chủ tịch Hội do Ban Chấp hành Hội quy định. Phó Chủ tịch giúp Chủ tịch Hội chỉ đạo, điều hành công tác của Hội theo sự phân công của Chủ tịch Hội; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội và trước pháp luật về lĩnh vực công việc được Chủ tịch Hội phân công hoặc ủy quyền. Phó Chủ tịch Hội thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội phù hợp với Điều lệ Hội và quy định của pháp luật.

6. Miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội

a) Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội được miễn nhiệm trong các trường hợp: không đủ sức khỏe; không đủ năng lực và uy tín để hoàn thành nhiệm vụ; theo yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan có thẩm quyền; nhân sự có đơn xin từ chức vì lý do cá nhân;

b) Đối với chức danh Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội, trước khi tiến hành bãi nhiệm, miễn nhiệm và bầu bổ sung, phải có ý kiến bằng văn bản của cấp có thẩm quyền theo quy định. Cụ thể:

- Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội bị bãi nhiệm khi có kết luận của cấp có thẩm quyền về việc Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội vi phạm pháp luật, Điều lệ Hội làm ảnh hưởng đến uy tín, hoạt động của Hội hoặc bị Tòa án kết án có tội;

- Khi miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội phải đồng thời bầu Chủ tịch khác để thay thế theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội hoặc phân công người điều hành hoạt động của Hội trong thời gian chưa bầu được Chủ tịch Hội.

7. Đình chỉ công tác và cho phép công tác trở lại đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch

a) Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội bị đình chỉ trong các trường hợp: bị tạm giam, tạm giữ để điều tra xét xử theo quy định của pháp luật; vi phạm nghiêm trọng Điều lệ, quy chế, quy định của Hội;

b) Việc bầu cử, miễn nhiệm, bãi nhiệm, tạm đình chỉ công tác, cho phép công tác trở lại đối với Chủ tịch và Phó Chủ tịch hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ phải báo cáo cấp có thẩm quyền cho ý kiến trước khi thực hiện.

Điều 17. Ban Kiểm tra Hội

1. Ban Kiểm tra Hội gồm: Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban (nếu có) và một số ủy viên. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Kiểm tra Hội do Ban Chấp hành quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm tra trùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm tra Hội

a) Kiểm tra, giám sát việc thi hành Điều lệ Hội, Nghị quyết về các chủ trương, các chương trình hoạt động của Ban chấp hành, Ban Thường vụ xem xét tư cách hội viên, đơn thư khiếu nại của hội viên (trừ những đơn thư nặc danh); kiểm tra việc thực hiện chế độ tài chính của các tổ chức thuộc Hội theo chương trình và khi có đơn, thư của hội viên, công dân yêu cầu;

b) Báo cáo kết quả kiểm tra (nếu có) vào các kỳ họp của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ để kịp thời giải quyết những vướng mắc của hội viên trong hoạt động của Hội;

c) Đề xuất việc xóa tên hoặc ngừng sinh hoạt đối với những hội viên vi phạm Điều lệ Hội hoặc bị các cơ quan pháp luật truy tố làm ảnh hưởng tới thanh danh, uy tín của Hội.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Kiểm tra

Ban Kiểm tra hoạt động theo quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội. Giữa hai kỳ họp, Ban Kiểm tra có thể biểu quyết hoặc quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Ban Kiểm tra thông qua việc lấy ý kiến thành viên bằng văn bản.

Điều 18. Các tổ chức thuộc Hội

1. Văn phòng Hội

- Văn phòng Hội gồm: Chánh Văn phòng, các Phó Chánh Văn phòng, các chuyên viên và người lao động làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ. Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng và các chức danh khác thuộc Văn phòng Hội do Chủ tịch Hội quyết định bổ nhiệm, phân công theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

- Văn phòng Hội có nhiệm vụ tham mưu, tổng hợp và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên của Hội. Tham mưu công tác triển khai thực hiện Điều lệ Hội, Nghị quyết Đại hội, Nghị quyết, Quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Hội.

2. Bộ phận chuyên môn nghiệp vụ

a) Tạp chí Văn nghệ của Hội

- Là bộ phận chuyên môn, cơ quan báo chí của Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật tỉnh, hoạt động theo Luật Báo chí và giấy phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Thường trực Hội và Chủ tịch Hội. Tạp chí có nhiệm vụ Tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Giới thiệu tác phẩm, tác giả và hoạt động văn học nghệ thuật; quảng bá hình ảnh, văn hóa, con người Phú Thọ. Đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái trong lĩnh vực văn học nghệ thuật. Bên cạnh Tạp chí in, Tạp chí thực hiện hoạt động trên môi trường điện tử theo giấy phép và quy định của pháp luật;

- Tổng Biên tập, Phó Tổng Biên tập do Chủ tịch Hội bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định, sau khi xin ý kiến Ban Thường vụ. Các chức danh khác do Tổng Biên tập quyết định theo thẩm quyền. Thực hiện phát hành Tạp chí, chi trả nhuận bút và các chế độ liên quan theo quy định hiện hành.

b) Các Chi hội chuyên ngành và các ban chuyên môn

- Các Chi hội chuyên ngành gồm: Văn học (Văn xuôi, Thơ, Lý luận phê bình và dịch thuật văn học); Âm nhạc; Mỹ thuật; Sân khấu; Nhiếp ảnh; Múa; Văn nghệ dân gian. Chi hội chuyên ngành gồm: Chi hội trưởng, Chi hội phó và Ủy viên Ban Chấp hành Chi hội. Việc thành lập, tổ chức, kiện toàn, sáp nhập, giải thể Chi hội và các vấn đề liên quan do Ban Chấp hành Hội xem xét, quyết định theo tình hình thực tế.

- Các ban chuyên môn gồm: Hội đồng Nghệ thuật, Ban Công tác hội viên và các ban chuyên môn khác do Ban Chấp hành Hội quyết định. Cơ cấu tổ chức và nhiệm vụ của các ban chuyên môn do Ban Chấp hành Hội quy định.

Chương V

ĐỔI TÊN, CHIA TÁCH, SÁP NHẬP, HỢP NHẤT VÀ GIẢI THỂ HỘI

Điều 19. Đổi tên, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất và giải thể Hội

Việc đổi tên, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất và giải thể Hội thực hiện theo quy định của Bộ luật Dân sự, quy định của pháp luật về Hội, Nghị quyết Ban Chấp hành Hội và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 20. Thu hồi con dấu của Hội

Việc thu hồi con dấu đối với Hội đổi tên, Hội bị chia, sáp nhập, hợp nhất, bị đình chỉ hoạt động có thời hạn, giải thể được thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng con dấu và các quy định của pháp luật có liên quan.

Chương VI

TÀI SẢN VÀ TÀI CHÍNH

Điều 21. Tài chính, tài sản của Hội

1. Tài chính của Hội

a) Nguồn thu của Hội

- Hội phí hàng năm của hội viên;
- Thu từ các hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật;
- Tiền tài trợ, ủng hộ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật (nếu có);
- Ngân sách nhà nước hỗ trợ cho các nhiệm vụ Đảng, Nhà nước giao theo quy định của pháp luật;
- Các khoản thu hợp pháp khác.

b) Các khoản chi của Hội

- Chi hoạt động thực hiện nhiệm vụ của Hội;
- Chi thực hiện nhiệm vụ Đảng, Nhà nước giao;
- Chi mua sắm phương tiện làm việc;
- Chi thực hiện chế độ, chính sách đối với những người làm việc tại Hội theo quy định của pháp luật;
- Chi khen thưởng và các khoản chi khác theo quy định.

2. Tài sản của Hội

a) Tài sản của Hội bao gồm trụ sở, trang thiết bị, phương tiện phục vụ hoạt động của Hội và các tài sản hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Tài sản của Hội được hình thành từ nguồn kinh phí của Hội do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hiến, tặng theo quy định của pháp luật;

b) Việc quản lý, sử dụng tài sản của Hội thực hiện theo quy định của pháp luật dân sự, pháp luật về tài sản, tài chính, kế toán và Điều lệ của Hội.

c) Khi hội chia tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể thì hội kiểm kê, phân loại tài sản để xác định việc xử lý tài sản:

- Đối với tài sản của Hội là tài sản công thì việc quản lý, sử dụng, xử lý thực hiện theo quy định của pháp luật về tài sản công;
- Đối với tài sản của Hội được hình thành từ nguồn tự có của Hội thì việc quản lý, sử dụng và xử lý được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự, pháp luật có liên quan và Điều lệ của Hội.

Điều 22. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội

1. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội

- a) Tài chính, tài sản của Hội chỉ được sử dụng cho các hoạt động của Hội;
- b) Tài chính, tài sản của Hội khi chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, đình chỉ hoạt động có thời hạn và giải thể được giải quyết theo quy định của pháp luật về hội và pháp luật có liên quan;
- c) Thường trực Hội ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, tiết kiệm phù hợp với quy định của pháp luật về tài chính, kế toán, về quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

2. Thực hiện công tác kế toán, kiểm toán, thống kê

- a) Hội phải tổ chức công tác kế toán, thống kê theo đúng quy định của Luật Kế toán, Luật Thống kê và các văn bản hướng dẫn thực hiện, cụ thể:
 - Chấp hành các quy định về chứng từ kế toán; hạch toán kế toán và các nghiệp vụ kinh tế, tài chính, tài sản có liên quan đến Hội;
 - Mở sổ kế toán ghi chép và lưu trữ các nghiệp vụ kinh tế, tài chính, tài sản có liên quan đến Hội (phản ánh, theo dõi chi tiết số thu, chi tiền, hiện vật do các tổ chức, cá nhân đóng góp, viện trợ, tài trợ và các khoản thu, chi khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội);
 - Lập đầy đủ, đúng hạn các báo cáo tài chính, quyết toán năm gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép thành lập Hội và cơ quan tài chính cùng cấp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép thành lập Hội hoặc cơ quan tài chính của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép thành lập Hội;
 - Lập đầy đủ hồ sơ tài liệu chứng từ khác có liên quan theo quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền.

b) Chịu sự thanh tra, kiểm tra, kiểm toán về việc thu, chi, quản lý và sử dụng tài chính, tài sản của cơ quan tài chính cùng cấp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép thành lập hội hoặc cơ quan tài chính của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép thành lập hội và cơ quan kiểm toán có thẩm quyền;

c) Cung cấp các thông tin cần thiết gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi có yêu cầu theo quy định của pháp luật.

Điều 23. Giải quyết tài sản, tài chính khi Hội chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, đình chỉ hoạt động có thời hạn và giải thể Hội

Việc giải quyết tài sản, tài chính của Hội khi chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, đình chỉ hoạt động có thời hạn và giải thể Hội được thực hiện theo quy

định của pháp luật hiện hành và các văn bản hướng dẫn có liên quan của cấp có thẩm quyền.

Chương VII

KHEN THƯỞNG - KỶ LUẬT

Điều 24. Khen thưởng

1. Tổ chức thuộc Hội, hội viên có thành tích xuất sắc được Hội khen thưởng hoặc được Hội đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Ban Chấp hành Hội quy định cụ thể hình thức, thẩm quyền, thủ tục khen thưởng trong Hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

Điều 25. Kỷ luật

1. Tổ chức thuộc Hội, hội viên vi phạm pháp luật; vi phạm Điều lệ, quy định, quy chế hoạt động của Hội thì bị xem xét, thi hành kỷ luật bằng các hình thức: khiển trách, cảnh cáo, cách chức, xóa tên khỏi danh sách hội viên.

2. Trường hợp gây thiệt hại về vật chất thì phải bồi thường và chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

3. Việc thi hành kỷ luật tổ chức thuộc Hội, hội viên do Ban Kiểm tra phối hợp với Ban Công tác hội viên xem xét, đề nghị và phải được 2/3 số ủy viên Ban Chấp hành tán thành.

4. Ban Chấp hành Hội quy định cụ thể thẩm quyền, quy trình xem xét kỷ luật trong Hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

Chương VIII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 26. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ

1. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội do Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật tỉnh Phú Thọ thông qua khi có trên 2/3 tổng số đại biểu chính thức tán thành.

2. Điều lệ phải được Hội hoàn thiện đảm bảo phù hợp theo quy định của pháp luật hiện hành và được cấp có thẩm quyền cho phép thành lập Hội phê duyệt.

Điều 27. Hiệu lực thi hành

1. Điều lệ Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật tỉnh Phú Thọ gồm 08 Chương, 27 Điều đã được Đại hội Đại biểu lần thứ I, nhiệm kỳ 2026 - 2031

thông qua ngày 23 tháng 7 năm 2026 và có hiệu lực thi hành theo Quyết định phê duyệt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ.

2. Căn cứ quy định pháp luật về Hội và Điều lệ Hội, Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật tỉnh Phú Thọ có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện Điều lệ này theo đúng quy định./.
